

ĐẢM BẢO AN NINH CON NGƯỜI TRƯỚC CÁC THÁCH THỨC CỦA AN NINH PHI TRUYỀN THỐNG Ở NƯỚC TA TRONG BỐI CẢNH MỚI

HOÀNG VĂN KHẢI*

Tóm tắt: Ở Việt Nam, thuật ngữ “an ninh con người” lần đầu tiên được đề cập và ghi nhận trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Đại hội XIII của Đảng dự báo tình hình an ninh và phát triển của Việt Nam sẽ gặp những thách thức trên nhiều phương diện, lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực an ninh con người, nhất là trong bối cảnh chịu tác động mạnh mẽ của các yếu tố an ninh phi truyền thống trong bối cảnh mới. Điều đó, đang đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi cần phải có những giải pháp, kiến nghị hiệu quả nhằm đảm bảo an ninh con người, hướng đến các mục tiêu phát triển mới của đất nước.

Từ khóa: an ninh con người, thách thức, an ninh phi truyền thống

Nhận bài ngày: 27/5/2024; đưa vào biên tập: 02/6/2024; phản biện: 10/7/2024; duyệt đăng: 26/8/2024

1. Những Thành Tựu Của Đảm Bảo An Ninh Con Người Trong Bối Cảnh Mới

Khái niệm “an ninh con người” (tiếng Anh - human security) tuy mới xuất hiện vào thập niên 90 thế kỷ XX, nhưng đã chiếm một vị trí quan trọng trong bốn lĩnh vực an ninh chủ yếu (cùng với an ninh quốc gia, an ninh công cộng và an ninh phi truyền thống). Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) lần đầu tiên đưa cụm từ “an ninh con người” vào Báo cáo phát triển con người năm 1994. Báo cáo định nghĩa an ninh con người là “sự an toàn trước các mối đe dọa kinh niên như đói kém, bệnh tật và áp bức; bảo vệ khỏi sự gián đoạn đột ngột và gây tổn hại trong cuộc sống hàng ngày, cho dù tại nơi làm việc, ở nhà hay trong các cộng đồng”.

* Học viện Chính trị khu vực IV

Báo cáo cũng chỉ rõ, an ninh con người được hình thành từ bảy thành tố cơ bản, bao gồm: (i) an ninh kinh tế; (ii) an ninh lương thực; (iii) an ninh y tế; (iv) an ninh môi trường; (v) an ninh cá nhân; (vi) an ninh cộng đồng; (vii) an ninh chính trị.

- Về an ninh kinh tế: thường được hiểu là việc bảo đảm cho cá nhân có được mức thu nhập ổn định trước các mối đe dọa.

- Về an ninh lương thực: có thể hiểu là số lượng lương thực, thực phẩm có sẵn đủ để cung cấp mọi nhu cầu ở bất cứ nơi nào và bất cứ lúc nào, điều kiện và khả năng của người được cung cấp có thể tiếp nhận lương thực, thực phẩm mà không gặp khó khăn để đáp ứng nhu cầu ăn uống phù hợp nhằm có cuộc sống tích cực và lành mạnh.

- Về an ninh y tế (sức khỏe) thường được định nghĩa là sự bảo đảm cơ hội tiếp cận hệ thống y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân.

- Về an ninh môi trường thường được quan niệm là việc tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh, không khí sạch và đất đai không bị bạc màu; đồng thời, là sự an toàn của con người trước thiên tai và các sự cố môi trường.

- Về an ninh cá nhân thường được hiểu là việc bảo vệ an toàn cho cá nhân khỏi các hành vi bạo lực về thể chất và tinh thần.

- Về an ninh cộng đồng đề cập đến một trật tự xã hội và sự an toàn của các cộng đồng dân cư khỏi các mối đe dọa hoặc xung đột xã hội, cũng như cơ hội phát triển các giá trị cốt lõi của cộng đồng.

- Về an ninh chính trị được hiểu theo nghĩa con người phải được sống trong một môi trường chính trị - xã hội có sự tôn trọng về phẩm giá và quyền con người được tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ.

Ở Việt Nam, thuật ngữ “an ninh con người” lần đầu tiên được đề cập và ghi nhận trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Đại hội nêu ra sáu nhiệm vụ trọng tâm của đất nước, trong đó có nội dung “tăng cường quản lý phát triển

xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người” [2, tr.219]. Đến Đại hội XIII, “vấn đề an ninh con người” được Đảng ta đánh giá khá toàn diện, Đại hội đã đặt nhân tố con người, an ninh con người làm trung tâm của mọi hoạt động. Đại hội XIII đặt ưu tiên cao với các mục tiêu xã hội và mục tiêu phát triển con người, vì con người và do con người, lấy con người làm trung tâm của sự phát triển; bảo vệ an ninh con người vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định chính trị xã hội và xây dựng, phát triển đất nước trường tồn, thịnh vượng.

Đánh giá về những thành tựu của đất nước đã đạt được trong những năm qua, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đã khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày hôm nay” [3, tr.25]. Thực tế đã chứng minh, sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, kinh tế tăng trưởng khá, là một trong 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới (GDP năm 2023 đạt 430 tỷ USD, quy mô nền kinh tế tăng hơn 10 lần so với năm 2000), thu nhập bình quân đầu người tăng cao (năm 2023 đạt 4.284 USD), hội nhập kinh tế quốc tế phát triển sâu, rộng trên nhiều cấp độ; tình hình chính trị ổn định, đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao; an sinh và phúc lợi xã hội được đảm bảo tốt hơn, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, từ 70% (1990) xuống còn 5,71% theo chuẩn nghèo đa chiều (gồm tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo - năm 2023) [1]. Phát triển toàn diện con người đang từng bước trở thành trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; chỉ số phát triển con người của Việt Nam ở mức trung bình cao của thế giới, xếp thứ 116/189 quốc gia và vùng lãnh thổ; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 90%... GDP bình quân đầu người tăng đã góp phần để phát triển nhiều chỉ tiêu về xã hội (tuổi thọ đạt 73,17, đứng thứ 5 Đông Nam Á, thứ 17 Châu Á, thứ 62 thế giới, chỉ số phát triển con người

năm 2021 đứng thứ 116 thế giới,...). Những thành quả ấy góp phần tạo lập nền tảng bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, bảo đảm an ninh con người trong những năm qua.

Cơ sở đánh giá những thành tựu, hạn chế liên quan đến đảm bảo an ninh con người trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã xác định định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030: “Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tính bền vững trong các chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an ninh xã hội, an ninh con người” [1, tr.147-148]. Một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ Đại hội XIII là: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam” [3, tr.202].

Có thể nói, chúng ta thực hiện mục tiêu trên trong điều kiện mới của quốc tế, các mối đe dọa của an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống đan xen nhau hết sức phức tạp, khó lường: khu vực và đất nước ta đang đứng trước hàng loạt các thách thức đặt ra cần giải quyết về an ninh trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, tư tưởng - văn hóa, xã hội; cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn, xung đột vũ trang giữa Nga - Ucraina, Ixrael - Hamas, gần đây là Ixrael - Iran... đã và đang đe dọa tới an ninh toàn cầu, trong đó có an ninh con người; các mối đe dọa hiện hữu từ môi trường như: biến đổi khí hậu - nước biển dâng, ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm không khí, rác thải, hóa chất tồn dư trong thực phẩm, gây nhiều bệnh tật cho con người và sức khỏe cộng đồng; vấn đề việc làm, nạn thất nghiệp, sự mất cân đối trong phát triển kinh tế, an toàn lao động, an toàn giao thông, an ninh cộng đồng; nguy cơ tự

diễn biến, tự chuyển hóa, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, dịch bệnh toàn cầu và những hậu quả dai dẳng của đại dịch COVID-19... tất cả đã và đang đe dọa nghiêm trọng đến an ninh xã hội, an ninh con người, là vấn đề hết sức cấp thiết trong giai đoạn hiện nay. Đại hội XIII đã dự báo tình hình an ninh và phát triển của Việt Nam sẽ gặp những thách thức trên nhiều phương diện, lĩnh vực: “Những vấn đề toàn cầu, như: bảo vệ hòa bình, an ninh con người, thiên tai, dịch bệnh, an ninh xã hội và an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh mạng, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, ô nhiễm môi trường,... tiếp tục diễn biến phức tạp” [3, tr.106-107].

Mặc dù đạt được những kết quả tích cực nêu trên, song vấn đề an ninh con người ở nước ta vẫn còn nhiều hạn chế, đặt ra nhiều thách thức trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới.

2.Một Số Vấn Đề Đặt Ra Trong Đảm Bảo An Ninh Con Người Trước Các Thách Thức Của An Ninh Phi Truyền Thống Ở Nước Ta Trong Bối Cảnh Mới

Trong những năm qua, quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam đã và đang tạo ra nhiều cơ hội nhưng cũng không ít nguy cơ, thách thức ảnh hưởng tới tiến trình phát triển của quốc gia và bảo đảm an ninh con người. Đại hội XIII của Đảng đã chỉ ra một số vấn đề: “Quản lý phát triển xã hội và giải quyết một số vấn đề xã hội chưa được quan tâm đúng mức, chưa được kết hợp đồng bộ, chặt chẽ trong quá trình phát triển kinh tế, văn hóa; thể chế quản lý xã hội còn nhiều hạn chế; tình trạng gia tăng tội phạm, tệ nạn, tiêu cực, mâu thuẫn, xung đột xã hội... ở một số nơi chậm được khắc phục, gây bức xúc trong dư luận nhân dân. Giảm nghèo chưa bền vững, chưa có giải pháp hữu hiệu để xử lý vấn đề phân hóa giàu - nghèo, gia tăng bất bình đẳng về thu nhập, kiểm soát và xử lý các mâu thuẫn, xung đột xã hội.

Chất lượng dịch vụ y tế, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, có mặt còn bất cập. Chính sách tiền lương, thu nhập, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phúc lợi xã hội có mặt còn hạn chế; thụ hưởng của người dân từ thành tựu phát triển của đất nước chưa hài hòa” [3, tr.85-86]. Ở khía cạnh cơ bản về an ninh con người, có thể thấy một số hạn chế, thách thức đặt ra như sau:

2.1. Về an ninh kinh tế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vấn đề đảm bảo an ninh con người ở khía cạnh an ninh kinh tế vẫn đang đặt ra nhiều thách thức. Về tổng thể, năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao. Chính sách tiền lương chậm được cải cách; tiền lương của đại bộ phận cán bộ công chức, viên chức, người lao động thấp; lương tối thiểu chưa bảo đảm đủ mức sống tối thiểu. Tỷ lệ người lao động làm các công việc không ổn định còn nhiều. Tỷ lệ lao động khu vực phi chính thức còn cao, thiếu chế tài để bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động ở khu vực này, nhất là trong bối cảnh đại dịch COVID-19 và hậu COVID-19. Đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn.

2.2. Về an ninh lương thực

Mặc dù, Việt Nam đứng trong top đầu về xuất khẩu nông sản nhưng an ninh lương thực chỉ đứng thứ 57/113 quốc gia. Một bộ phận người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, việc tiếp cận nguồn lương thực cơ bản vẫn còn khó khăn, chưa bảo đảm chất dinh dưỡng cho một cuộc sống khỏe mạnh. Một số vùng sản xuất lương thực chủ yếu của cả nước đang gặp phải một số khó khăn trong việc thâm canh lúa, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của người sản xuất, đời sống nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong những năm qua là một ví dụ.

2.3. Về an ninh y tế

Mặc dù, Việt Nam đã có nhiều chính sách và giải pháp nâng cao chất lượng và điều kiện chăm sóc y tế cho người dân; hệ thống y tế dự phòng và mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được củng cố và phát triển. Tuy nhiên, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế một số nơi thiếu, chưa đạt tiêu chuẩn; chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh và khả năng tiếp cận dịch vụ y tế cơ bản còn có sự chênh lệch khá lớn giữa các tuyến và giữa các vùng, miền. Cơ chế quản lý hoạt động của các bệnh viện công còn có những lúng túng, nhất là công tác đầu tư vật tư y tế, quản lý việc đặt, mượn thiết bị y tế chuyên sâu... Việc khắc phục tình trạng quá tải bệnh viện còn chậm, nhất là tuyến cuối. Quản lý nhà nước về hoạt động y tế tư nhân, thuốc chữa bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm còn nhiều yếu kém. Chăm sóc sức khỏe cộng đồng còn nhiều hạn chế, tuổi thọ bình quân của người Việt Nam cao (73,6 tuổi) nhưng tuổi thọ khỏe mạnh chỉ là 63,2 tuổi ở nam và 70 tuổi ở nữ; bình quân mỗi người cao tuổi có 3 bệnh... [4]. Vấn đề thực phẩm bẩn, thực phẩm giả, thực phẩm không an toàn vẫn đang là nỗi lo thường trực của người dân; thực phẩm chứa ma túy xuất hiện quanh các trường, ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh, gây bức xúc, lo ngại trong dư luận xã hội.

2.4. Về an ninh môi trường

Theo số liệu báo cáo của Tổng cục Thống kê trong Niên giám thống kê năm 2021 và năm 2022, bên cạnh những chỉ số tích cực về tỷ lệ người dân (nhất là các hộ gia đình ở nông thôn) được tiếp cận nước hợp vệ sinh được tăng, độ che phủ rừng tiếp tục được ổn định, Việt Nam đang tồn tại nhiều vấn đề về an ninh môi trường. Biến đổi khí hậu - nước biển dâng đang gây ra nhiều hậu quả ngày càng nghiêm trọng, khó dự báo; tình trạng ngập úng ở một số thành phố lớn diễn biến ngày càng phức tạp; các hiện tượng như bão lụt, lũ quét, hạn hán hàng năm liên tiếp xảy ra trên phạm vi cả nước, gây thiệt hại nặng nề; không khí ô nhiễm tại các đô thị lớn đến

mức báo động (thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh); thu gom, xử lý chất thải, rác thải đang là vấn đề phức tạp, chưa được giải quyết, nhất là ở các làng nghề; tình trạng ô nhiễm môi trường đất do tình trạng canh tác quá mức và sử dụng quá nhiều các chất hóa học, thuốc bảo vệ thực vật...

2.5. Về an ninh cá nhân

Hiện nay, tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội trên một số địa bàn còn phức tạp. Tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm giết người, tội phạm xâm phạm sở hữu, tội phạm mua bán người, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao... Bạo lực học đường có xu hướng gia tăng và trở thành vấn đề gây bức xúc, lo lắng trong dư luận xã hội; tình trạng trẻ em bị các tai nạn thương tích gia tăng, nhất là đuối nước vào các dịp mùa hè. Tình trạng tai nạn giao thông dù đã giảm nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an toàn đối với người tham gia giao thông. Sự gia tăng các tội phạm lừa đảo trên mạng internet, lừa đảo sử dụng công nghệ cao, nhất là lợi dụng sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI)... đang tạo nên những lo lắng trong cộng đồng xã hội.

2.6. Về an ninh cộng đồng

Trong những năm gần đây, đi cùng với sự phát triển của đời sống kinh tế - xã hội, số lượng, hình thức các xung đột xã hội đang có xu hướng gia tăng ở một số vùng miền trong cả nước và trên một vài lĩnh vực, tính chất của các xung đột xã hội cũng phức tạp hơn. Điển hình như các xung đột, những tranh chấp liên quan đến đất đai; xung đột giữa các cộng đồng dân cư với các công ty, doanh nghiệp hủy hoại môi trường; những vấn đề xung đột phức tạp liên quan đến “tín dụng đen” - cho vay nặng lãi; xung đột trong gia đình; tình trạng người nghiện không được quản lý, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến an toàn xã hội... Những xung đột này đang tạo ra sự bất an trong đời sống xã hội.

2.7. Về an ninh chính trị

Trong những năm qua, tình hình an ninh chính trị của Việt Nam được giữ ổn định, quyền con người không ngừng được nâng cao trong một khuôn khổ pháp lý ngày càng hoàn thiện; từng bước thực hiện tốt dân chủ theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” được Đại hội XIII đề ra; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện mạnh mẽ, hiệu quả. Tuy nhiên, thực hành dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ cương, kỷ luật vẫn còn nhiều bất cập; “Quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức” [3, tr.89]; tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn đang là một nguy cơ đối với sự phát triển của xã hội.

3. Một Số Giải Pháp - Kiến Nghị Nhằm Đảm Bảo An Ninh Con Người Trước Các Thách Thức Của An Ninh Phi Truyền Thống Ở Nước Ta Trong Bối Cảnh Mới

Thứ nhất, tiếp tục xác định, nâng cao nhận thức của toàn bộ hệ thống chính trị và xã hội về vấn đề đảm bảo an ninh con người

Theo đó, các quan điểm, chủ trương của Đảng cần tiếp tục đưa vấn đề đảm bảo an ninh con người trở thành một vấn đề trọng tâm, chỉ tiêu tổng quát, một nhiệm vụ độc lập để đánh giá sự phát triển của xã hội, của mục tiêu xã hội xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình tổng kết 40 năm đổi mới cần đánh giá việc đảm bảo an ninh con người trên bảy khía cạnh tổng quát như đã nêu và gắn với bối cảnh mới, nhất là trước những tác động của các yếu tố an ninh phi truyền thống. Để bảo đảm an ninh con người cần phải xây dựng và phát triển một nền kinh tế ổn định, chất lượng, năng suất, hiệu quả; giải quyết hài hòa giữa mục tiêu tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế nhanh, bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, giải quyết các vấn đề cấp bách trong đảm bảo an ninh con người trong bối cảnh mới

Chính phủ tiếp tục thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn tiếp theo; huy động các nguồn lực xã hội trong thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững, nhất là đối với các đối tượng yếu thế và ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Đối với vấn đề an ninh lương thực, cần chuyển tư duy từ chú trọng tới sản lượng lương thực (chủ yếu là lúa) sang khả năng tiếp cận, chất lượng, sự an toàn của lương thực nói chung cũng như khả năng chống chịu và thích nghi trước các cú sốc về kinh tế và môi trường, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu - nước biển dâng ngày càng gay gắt như hiện nay.

Thứ ba, đẩy mạnh cải cách về thể chế, gỡ bỏ các nút thắt nhằm thực hiện tốt hơn các mục tiêu đảm bảo an ninh con người trước những thách thức của an ninh phi truyền thống

Một là, Quốc hội cần tiếp tục ban hành các đạo luật nhằm thúc đẩy bảo đảm an ninh con người, nhất là hoàn thiện các đạo luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Theo đó, phát triển bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018, của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, “Về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội”, trong đó nêu rõ: “Bảo hiểm xã hội là một trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần quan trọng thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, đời sống nhân dân, phát triển bền vững đất nước”. Theo đó, việc sửa đổi Luật Bảo hiểm xã hội hiện nay, cần hướng đến một hệ thống bảo hiểm bền vững và thích ứng kịp thời với xu hướng già hóa dân số, diễn biến khó lường của thiên tai và dịch bệnh trong tương lai, cần đẩy nhanh tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội và lộ trình

thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân, hướng tới bảo đảm tất cả người dân được khám bệnh, chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế; xem xét thời hạn đóng bảo hiểm xã hội giảm xuống so với hiện nay, từ 20 năm xuống còn 15 năm, trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc đóng nhiều, hưởng nhiều, linh hoạt chế độ thụ hưởng để thu hút người lao động ở lại lưới an sinh; có chính sách đặc thù đối với các đối tượng ngành nghề cụ thể nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, nhất là đối với các đối tượng như phụ nữ, người bán vé số, người làm trong các ngành nghề độc hại, lái xe công nghệ. Kịp thời xây dựng hệ thống dữ liệu để đơn giản hóa, tạo thuận lợi tối đa cho việc chi trả các chế độ bảo hiểm đối với người lao động...

Hai là, Chính phủ cần đệ trình Quốc hội xem xét, sửa đổi, bổ sung luật số 21-LCT/HĐNN8 ngày 30/6/1989 Về bảo vệ sức khỏe nhân dân, bởi Luật này đã khá lâu, cần phải bổ sung, phát triển; cho đến nay, nhiều vấn đề thực tiễn đang đặt ra những yêu cầu mới, nhất là những thách thức của an ninh phi truyền thống. Một số vấn đề liên quan chăm sóc sức khỏe nhân dân hiện nay, chưa được Luật này đề cập đến, hoặc đề cập chưa nhiều như vấn đề chăm sóc sức khỏe tâm thần trước ảnh hưởng tiêu cực của mạng internet, mạng xã hội, bạo lực học đường đến sức khỏe nhân dân, hay từ các chất ma túy, tiền chất ma túy (trong đó có những chất độc hại đến sức khỏe đến con người nhưng chưa được chế định trong các văn bản luật như khí N2O (khí cười)...); một số điều trong Luật không có sự thống nhất với Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá và Luật Phòng, chống tác hại của bia, rượu; một số nội dung về kế hoạch hóa gia đình không còn phù hợp với tình hình hiện nay; nhiều tên gọi các cơ quan đến nay không còn phù hợp...

Thực hiện các biện pháp đồng bộ, cụ thể nhằm tăng cường vai trò của y tế tuyến cơ sở trong việc nâng cao sức khỏe cộng đồng, nhất là hướng dẫn, tuyên truyền, chăm sóc sức khỏe cộng đồng đối với các đối tượng

yếu thế, tham gia tích cực vào công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm. Nghiên cứu, đề xuất với Quốc hội cho phép thành lập Sở An toàn thực phẩm ở các thành phố trực thuộc Trung ương, nơi có mật độ tập trung dân cư cao, với nhiều vấn đề phức tạp về vệ sinh, an toàn thực phẩm. Xây dựng, thực thi chế tài xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi gây mất an toàn, vệ sinh thực phẩm, tạo sức răn đe.

Ba là, tăng cường quản lý mạng xã hội, mạng internet nhằm ngăn chặn những tác động độc hại; bảo mật thông tin cá nhân trên môi trường mạng, môi trường số. Theo đó, Bộ Thông tin và truyền thông, Bộ Công an tăng cường quản lý mạng xã hội, mạng internet nhằm ngăn chặn những tác động độc hại; bảo mật thông tin cá nhân trên môi trường mạng, môi trường số cao hơn nữa, gắn các tài khoản mạng xã hội với định danh cá nhân; tiếp tục siết chặt quản lý các mạng xã hội bằng các quy định về việc đặt máy chủ tại Việt Nam, hợp tác chặt chẽ với các hãng công nghệ trong xử lý các vấn đề liên quan. Xử lý mạnh mẽ tình trạng nở rộ các ứng dụng cho vay nặng lãi, cờ bạc trực tuyến, lô đề... Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giám sát, theo dõi thông tin trên mạng xã hội nhằm phát hiện những thông tin tiêu cực, thiếu chính xác để thực hiện các biện pháp tuyên truyền định hướng dư luận kịp thời; xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp cố tình đưa tin xuyên tạc, sai sự thật; tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật An ninh mạng nhằm tăng cường xử lý các vi phạm, hướng đến xây dựng môi trường mạng lành mạnh. Xây dựng một số ứng dụng của Chính phủ nhằm tích hợp các ứng dụng ở nhiều lĩnh vực nhằm tăng cường sự thuận lợi, bảo đảm tính an toàn, bảo mật thông tin, bảo vệ người dân trước các mối đe dọa tiềm tàng từ lừa đảo trực tuyến.

Cùng với đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo, cần đưa, lồng ghép các nội dung giáo dục về an ninh con người vào nội dung một số môn

học một cách cụ thể để nâng cao nhận thức đối với các thể hệ chủ nhân tương lai của đất nước. Tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh liên quan đến an ninh con người (an toàn trên không gian mạng, chống bạo lực học đường, kỹ năng an toàn về thể chất - bơi lội, kỹ năng ứng phó với các trường hợp khẩn cấp, bất thường...).

Như vậy, đảm bảo an ninh con người vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là động lực đảm bảo cho sự ổn định xã hội, tạo nền tảng cho xây dựng, phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng theo những mục tiêu đi lên chủ nghĩa xã hội ở đất nước ta. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, những thách thức của an ninh phi truyền thống đang đặt ra nhiều vấn đề đối với đảm bảo an ninh con người ở nước ta đòi hỏi cần có nhận thức thấu đáo trên cơ sở quan điểm khách quan, toàn diện và phát triển. Để đảm bảo tốt an ninh con người trong bối cảnh mới, đòi hỏi các chủ thể, nhất là hệ thống chính trị cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp góp phần hiện thực hóa các mục tiêu phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Công Thông tin điện tử Chính phủ (2024): “Công bố tỷ lệ nghèo đa chiều toàn quốc và theo các vùng năm 2023”.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng – Tập 1*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
4. Nhật Dương (2022): “Tuổi thọ người Việt cao nhưng không khỏe mạnh”. <https://vneconomy.vn/tuoi-tho-nguoi-viet-cao-nhung-khong-khoe-manh.htm>.